

Số: / HĐQT

TP Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025

QUY CHẾ BẦU CỬ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ
2015 - 2020 TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015 CÔNG TY
CP XÂY DỰNG - ĐỊA ỐC CAO SU

- Căn cứ Luật doanh nghiệp 59/2020/QH14, được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam, ban hành hiệu lực ngày 01/01/2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Xây dựng - Địa ốc Cao su.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công Ty Cp Xây Dựng - Địa Ốc Cao Su (sau đây gọi tắt là Đại hội) tiến hành bầu cử thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) và thành viên Ban Kiểm soát (BKS) nhiệm kỳ 2015 - 2020 theo các nội dung sau đây:

Điều 1: Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này bao gồm những quy định về bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát Công ty Cp Xây Dựng - Địa Ốc Cao Su, tại Đại hội.

Điều 2: Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát

1. Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam, ban hành hiệu lực ngày 01/01/2020, căn cứ quy định Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cp Xây Dựng - Địa Ốc Cao Su tại Điều 24, các văn bản hướng dẫn thi hành, thành viên HĐQT phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:
Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của Pháp luật;
Là cổ đông sở hữu/ đại diện sở hữu ít nhất 5% tổng số cổ phần phổ thông hoặc người khác có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh....
2. Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam, ban hành hiệu lực ngày 01/01/2020, căn cứ quy định Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cp Xây Dựng - Địa Ốc Cao Su tại Điều 36 và các văn bản hướng dẫn thi hành, thành viên BKS phải có các tiêu chuẩn sau đây:
 - Có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Pháp Luật;
 - Thành viên Ban kiểm soát không được giữ các chức vụ quản lý Tổng công ty. Thành viên Ban kiểm soát không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty.
 - Các thành viên Ban kiểm soát không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty. Ban kiểm soát phải có ít nhất một (01) thành viên là kế toán viên hoặc kiểm toán viên.

- Các thành viên Ban kiểm soát không phải là người có liên quan với các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác của Công ty.
- Ban kiểm soát phải bầu một (01) thành viên làm Trưởng ban. Trưởng ban kiểm soát là người có chuyên môn về kế toán..

Điều 3: Đối tượng thực hiện bầu cử

Cổ đông sở hữu và người được ủy quyền (sau đây gọi tắt là cổ đông) có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông lập dựa trên sổ đăng ký cổ đông của Công ty Cp Xây Dựng - Địa Ốc Cao Su chốt ngày 12/ 04/ 2025.

Điều 4: Ứng cử, Đề cử ứng viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát

1. Ứng cử, Đề cử ứng viên Hội đồng quản trị:

Cổ đông nắm giữ hoặc đại diện ủy quyền từ 10% cổ phần có quyền biểu quyết liên tục trong thời gian 06 tháng trở lên được ứng cử vào HĐQT.

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.

2. Số lượng thành viên HĐQT được bầu.

Khoản 1, Điều 24, Điều lệ Công ty quy định số lượng thành viên Hội đồng quản trị từ 05 đến 09 thành viên. Đại hội kỳ này, Hội đồng quản trị đề xuất số lượng thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2015-2020 để Đại hội cổ đông thông qua và tiến hành bầu theo quy định của Luật Doanh nghiệp 2005 và Điều lệ Công ty.

3. Đề cử ứng viên Ban Kiểm soát:

Cổ đông nắm giữ hoặc đại diện ủy quyền từ 2% cổ phần có quyền biểu quyết liên tục trong thời gian 06 tháng trở lên được ứng cử vào BKS.

Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Ban kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên.

4. Số lượng thành viên BKS được bầu:

Điều 36, Điều lệ Công ty Cổ phần Xây dựng – Địa ốc Cao su quy định số lượng thành viên BKS là 3 thành viên. Đại hội kỳ này, HĐQT đề xuất số lượng thành viên BKS nhiệm kỳ 2015-2020 để Đại hội cổ đông thông qua và tiến hành bầu theo quy định của Luật Doanh nghiệp 2005 và Điều lệ Công ty.

Điều 5: Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

1. Danh sách ứng cử viên bầu vào HĐQT, BKS được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.
2. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu:
 - Phiếu bầu được in thống nhất, có tổng số quyền biểu quyết theo Mã cổ đông;
 - Cổ đông được phát phiếu bầu bổ sung thành viên HĐQT, thành viên BKS theo Mã cổ đông (sở hữu và/hoặc được ủy quyền);
 - Trường hợp ghi sai, cổ đông đề nghị Ban Kiểm phiếu đổi phiếu bầu khác;
 - Cổ đông phải tự mình ghi số quyền biểu quyết bầu cho từng ứng cử viên vào ô trống của ứng cử viên đó trên phiếu bầu.
3. Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ:
 - Phiếu không theo mã quy định của Công ty, Phiếu không theo Mẫu quy định của RCD, không có dấu của RCD;
 - Phiếu gạch xóa, sửa chữa, ghi thêm tên hoặc không thuộc danh sách ứng cử viên đã được Đại hội thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;
 - Phiếu có tổng số quyền đã biểu quyết cho những ứng cử viên của cổ đông vượt quá tổng số quyền được biểu quyết của cổ đông đó nắm giữ (bao gồm quyền sở hữu và/hoặc được ủy quyền).
 - Phiếu bầu cử không còn nguyên vẹn.

Điều 6: Phương thức bầu cử và nguyên tắc bầu dồn phiếu

1. Việc biểu quyết bầu thành viên HĐQT, thành viên BKS thực hiện bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu.
2. Quyền biểu quyết được tính theo số cổ phần sở hữu, hoặc được ủy quyền của cổ đông. Kết quả bầu cử được tính trên số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.
3. Mỗi cổ đông tham dự Đại hội được sử dụng một (01) Phiếu bầu thành viên HĐQT và một (01) Phiếu bầu thành viên BKS tương ứng với số cổ phần sở hữu, và/hoặc được ủy quyền.
4. Mỗi cổ đông có tổng số quyền biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm cả số cổ phần sở hữu, và/hoặc được ủy quyền) nhân với số lượng thành viên được bầu của HĐQT hoặc số thành viên được bầu của BKS. Cụ thể theo công thức sau:

(i) Bầu thành viên HĐQT

$$\boxed{\text{Tổng số quyền biểu quyết}} = \boxed{\text{Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết}} \times \boxed{\text{Số thành viên được bầu của HĐQT}}$$

(ii) Bầu thành viên BKS

$$\boxed{\text{Tổng số quyền biểu quyết}} = \boxed{\text{Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết}} \times \boxed{\text{Số thành viên được bầu của BKS}}$$

Ví dụ về nguyên tắc dồn phiếu:

Cổ đông A sở hữu 1000 cổ phiếu có quyền biểu quyết sẽ có $1000 \times 5 = 5000$ phiếu bầu các thành viên HĐQT, và $1000 \times 3 = 3000$ phiếu bầu các thành viên BKS.

Theo phương thức bầu dồn phiếu cổ đông A có thể bầu theo một trong các trường hợp như sau với điều kiện tổng số phiếu bầu không vượt quá 5000 phiếu bầu thành viên HĐQT và 3000 phiếu bầu thành viên BKS.

+ Bầu đều phiếu bầu cho các thành viên HĐQT và BKS (Mỗi ứng cử viên 1000 phiếu); hoặc

+ Bầu số phiếu khác nhau cho mỗi ứng cử viên của HĐQT hoặc BKS (Ví dụ: ứng cử viên X = 4500 phiếu bầu, ứng cử viên Y= 500 phiếu bầu, ứng cử viên Z = 0 phiếu bầu hay dồn tất cả phiếu bầu cho ứng cử viên X= 5000 phiếu bầu, các ứng cử viên Y, Z = 0 phiếu bầu).

Theo nguyên tắc trên có thể một ứng cử viên có số phiếu bầu lớn hơn 100%.

Cổ đông có thể dồn toàn bộ tổng số quyền biểu quyết cho một (01) ứng cử viên, hoặc chia đều tổng số quyền biểu quyết cho tất cả các ứng cử viên, hoặc chỉ lấy một phần trong tổng số quyền biểu quyết để bầu cho một số ứng cử viên theo mức độ tín nhiệm, hoặc không bầu (bỏ phiếu trắng) với điều kiện tổng số quyền biểu quyết không vượt quá tổng số quyền biểu quyết cổ đông đó sở hữu và/hoặc được uỷ quyền.

Điều 7: Ban Bầu cử,, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

1. Ban Bầu cử, Kiểm phiếu:

- Ban bầu cử do Chủ tọa đề cử và được Đại hội thông qua.
- Ban bầu cử có nhiệm vụ:
 - Giới thiệu nội dung, cách ghi phiếu biểu quyết, phiếu bầu, Hướng dẫn cổ đông quy trình bầu cử, cách thức bỏ phiếu;
 - Phát phiếu bầu và Tiến hành kiểm phiếu;
 - Giám sát việc biểu quyết, bầu cử của các cổ đông tại Đại hội.
 - Tổng hợp số cổ phần biểu quyết, bầu cử theo từng nội dung.
 - Thông báo kết quả cho Chủ tọa, Ban Thư ký Đại hội và công bố kết quả biểu quyết, bầu cử trước Đại hội.
 - Thành viên Ban Kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào HĐQT, BKS.

2. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu:

- Ban bầu cử tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông.
- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu.
- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc.
- Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban bầu cử công bố trước Đại hội.

Điều 8: Nguyên tắc trúng cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát

1. Nguyên tắc trúng cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2025 - 2030, BKS nhiệm kỳ 2025 - 2030 được xác định theo tỷ lệ phần trăm phiếu bầu trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm cả số cổ phần sở hữu và/hoặc được ủy quyền) tính từ cao xuống thấp, đảm bảo trên 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội.
2. Trường hợp có từ hai ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của HĐQT, BKS thì sẽ lựa chọn người nào sở hữu/đại diện sở hữu nhiều cổ phần RCD hơn tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông ngày 12/ 04/ 2025.
3. Trường hợp kết quả bầu cử không đủ số lượng thành viên HĐQT hoặc BKS đã được Đại hội thông qua thì sẽ tiến hành bầu cử tiếp lần 2 trong số những người đề cử hoặc ứng cử không trúng cử đợt 1 còn lại. Trường hợp vẫn không bầu đủ số lượng thành viên HĐQT hoặc BKS, thì việc bầu cử tiếp theo sẽ do Đại hội quyết định.

Điều 9: Lập và công bố Biên bản Kiểm phiếu

- Sau khi kiểm phiếu, Ban Kiểm phiếu phải lập Biên bản Kiểm phiếu. Nội dung Biên bản Kiểm phiếu bao gồm các nội dung chính như sau: Ban Kiểm phiếu; Danh sách đề cử; Tổng số phiếu phát ra, tổng số phiếu thu về, tổng số phiếu hợp lệ, tổng số phiếu không hợp lệ tương ứng với số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm cả số cổ phần sở hữu và/hoặc được ủy quyền); Kết quả kiểm phiếu và Danh sách trúng cử.
- Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.
- Kết quả trúng cử của các thành viên HĐQT, BKS được ghi nhận trong Nghị quyết của Đại hội.

Điều 10: Quy định khác

Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa Đại hội giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội.

Điều 11: Hiệu lực thi hành

Quy chế này gồm có 11 (mười một) Điều, được đọc công khai tại Đại hội có hiệu lực thi hành ngay sau khi được Đại hội biểu quyết thông qua.

TM ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG



NGUYỄN MAI HOÀNG